TÒA PHÚC THẨM **TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/HS-PT
Ngày 29 tháng 7 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Hoà Hiệp

Ông Ngô Mạnh Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Như L - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 294/2025/TLPT-HS ngày 23 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo Dương Thành Đ, Từ Huỳnh Khắc H, Tạ Thị Cẩm L1, Đinh Thái Thành Đ1 và Nguyễn Trọng T do có kháng cáo của các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Thị H1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2025/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:

1. Dương Thành Đ, sinh ngày 16 tháng 4 năm 1994, tại tỉnh Bắc Giang; nơi thường trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh); nơi ở hiện nay: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh); nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T1, sinh năm 1966 và bà Phạm Thị H1, sinh năm 1969; có vợ tên Phạm Thị Kim H2, sinh năm 2002 và 02 người con: Lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không

có; nhân thân: Quyết định số 13/QĐ-XPVPHC ngày 17-12-2018 của Công an xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", đã được xóa tiền sự; bị cáo bị tạm giữ ngày 24-5-2023 và chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

2. Từ Huỳnh Khắc H, sinh ngày 12 tháng 5 năm 1979, tại tỉnh Tây Ninh; nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Số B, ấp L, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh (nay là phường L, tỉnh Tây Ninh); nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Từ Xuân Q, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Huỳnh Xuân M, sinh năm 1955 (đã chết); có vợ tên Trần Thị Mỹ Â, sinh năm 1979 và 02 người con: Lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giữ ngày 24-5-2023 và chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

3. Tạ Thị Cẩm L1, sinh ngày 07 tháng 4 năm 2000, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi thường trú: Thôn B, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã V, tỉnh Quảng Ngãi); nơi ở hiện nay: Số C, L, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ T2, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1975; tiền án: Không có; tiền sự: Quyết định số 343/QĐ-TA ngày 09-4-2021 của Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng kể từ ngày 02-02-2021, chấp hành xong ngày 02-5-2022; bị cáo bị tạm giữ ngày 24-5-2023 và chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

4. Đinh Thái Thành Đ1 (tên gọi khác: T3), sinh ngày 27 tháng 01 năm 1993, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Số B, L, Khu phố E, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Thái Đ2, sinh năm 1949 và bà Võ Thị P, sinh năm 1965; tiền án: Không có; tiền sự: Quyết định số 564/2021/QĐ-TA ngày 25-6-2021 của Toà án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng kể từ ngày 08-4-2021, chấp hành xong ngày 08-7-2022; nhân thân: Quyết định số 372/2017/QĐ-TA ngày 19-7-2017 của Toà án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 15-02-2019, đã được xóa tiền sự; bị cáo bị tạm giữ ngày 24-5-2023 và chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

5. Nguyễn Trọng T, sinh ngày 06 tháng 12 năm 1995, tại Thành phố Hồ

Chí Minh; nơi thường trú: Số C, đường B, Khu phố D, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); nơi ở hiện nay: Số D, đường B, Khu phố D, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H3, sinh năm 1975 và bà Phùng Thị T4, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giữ ngày 24-5-2023 và chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Dương Thành Đ, Từ Huỳnh Khắc H, Tạ Thị Cẩm L1 và Đinh Thái Thành Đ1:* Ông Đoàn Trọng N, Luật sư Văn phòng L5, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng T:*

1. Ông Trương Quốc P1, Luật sư Công ty L6, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H; có mặt.

2. Ông Trần Thanh P2, Luật sư chỉ định thuộc Văn phòng L7, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kháng cáo:* Bà Phạm Thị H1, sinh năm 1969, nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh); có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 04 giờ 30 phút ngày 24-5-2023, trên đường Q thuộc khu phố A, phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh (nay là phường A, tỉnh Tây Ninh), Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T phối hợp phối hợp cùng các đơn vị nghiệp vụ tiến hành kiểm tra xe ô tô biển số 70A-378.89 do Từ Huỳnh Khắc H điều khiển, bắt quả tang H vận chuyển tổng cộng khối lượng 40.962,3908 gam chất ma túy (gồm: 20.987,7902 gam loại Heroine; 19.974,6006 gam loại Methamphetamine).

Lúc 10 giờ ngày 24-5-2023, Cơ quan điều tra tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đinh Thái Thành Đ1 tại phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); thu giữ: 03 bịch nylon bên trong có chứa 7,2077 gam chất ma túy loại Methamphetamine.

Lúc 10 giờ 40 phút ngày 24-5-2023, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Thành Đ tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay

là xã T, tỉnh Tây Ninh); thu giữ: 01 nỏ thủy tinh có chứa 0,0875 gam chất ma túy loại Methamphetamine.

Lúc 20 giờ ngày 24-5-2023, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Trọng T tại số D, đường B, Khu phố D, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); thu giữ: 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng cuộn lại, bên trong có chứa 0,1984 gam chất ma túy loại Ketamine.

Lúc 21 giờ 15 phút ngày 24-5-2023, tại phòng số 304, căn hộ S, đường A, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) và hồi 22 giờ ngày 24-5-2023, tại số C, đường L, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở thuê của Tạ Thị Cẩm L1, thu giữ tổng cộng 126.872,0891 gam chất ma túy (gồm: 96.134,7107 gam Ketamine; 10.518,0030 gam MDMA; 2.794,777 gam Heroine; 17.424,5984 gam Methamphetamine).

Kết luận giám định số 792/KL-KTHS ngày 04-6-2023 của Phòng K1 Công an tỉnh T:

Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M) bên trong 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng cuộn lại là chất ma túy; Loại Ketamine; Khối lượng 0,1984 gam.

Kết luận giám định số 793/KL-KTHS ngày 06-6-2023 của Phòng K1 Công an tỉnh T:

- Mẫu chất bột màu trắng bên trong 60 khối hình chữ nhật trong 01 thùng carton bên ngoài được dán băng keo màu vàng (ký hiệu M1) là chất ma túy; Loại Heroine; Khối lượng 20.987,7902 gam.

- Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 20 khối hình vuông được hút chân không trong 01 thùng carton bên ngoài được dán băng keo màu vàng (ký hiệu M2) là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 19.974,6006 gam.

- Mẫu chất rắn bên trong 01 nỏ thủy tinh (ký hiệu M3) là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,0875 gam.

Kết luận giám định số 854/KL-KTHS ngày 27-6-2023 của Phòng K1 Công an tỉnh T:

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 07 khối hình chữ nhật bên ngoài có hai lớp bịch nylon màu trắng, bên trong là bịch nylon màu xanh có chữ "China tea" trong 07 thùng carton đều có đặc điểm bên ngoài có dòng chữ "LOTUS GLASS" (ký hiệu M1.1) là chất ma túy; Loại Ketamine; Khối lượng 6.989,2575 gam.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 khối hình chữ nhật bên ngoài có

hai lớp bịch nylon màu trắng trong 01 thùng carton, bên ngoài có dòng chữ "DRINK" (ký hiệu M1.2) là chất ma túy; Loại Ketamine; Khối lượng 999,1075 gam.

- Mẫu chất bột màu tím bên trong 01 bịch nylon màu trắng trong 01 thùng carton (ký hiệu M1.3.1) là chất ma túy; Loại Ketamine; Khối lượng 243,9186 gam.

- Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon màu trắng trong 01 thùng carton (ký hiệu M1.3.2) không phải là chất ma túy; Khối lượng 405,3188 gam.

- Mẫu chất rắn màu vàng bên trong 01 bịch nylon màu trắng trong 01 thùng carton (ký hiệu M1.3.3) là chất ma túy; Loại MDMA; Khối lượng 46,8725 gam.

- Mẫu chất bột màu trắng ngà bên trong 01 bịch nylon màu trắng trong 01 thùng carton (ký hiệu M1.3.4) là chất ma túy; Loại MDMA; Khối lượng 16,8673 gam.

- Mẫu nhiều viên nén màu xanh bên trong 01 bịch nylon màu đỏ loại có tay xách, 01 bịch nylon màu trắng trong 01 thùng carton bên ngoài có dòng chữ "Linh Lan" (ký hiệu M1.4) là chất ma túy; Loại MDMA; Khối lượng 484,4230 gam.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 03 bịch nylon màu trắng hàn kín đều có viền màu đỏ và 04 bịch nylon màu trắng hàn kín trong thùng carton bên ngoài có chữ "Thỏ" (ký hiệu M1.5.1 và M1.5.2) đều là chất ma túy; Loại Ketamine; tổng khối lượng 703,1060 gam.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 03 khối hình chữ nhật đều có đặc điểm bên ngoài có hai lớp bịch nylon màu trắng, bên trong là bịch nylon màu xanh có dòng chữ "China tea" trong 01 thùng carton bên ngoài có chữ "Thỏ" (ký hiệu M1.5.3) là chất ma túy; Loại Ketamine; Khối lượng 2.996,1166 gam.

- Mẫu chất bột màu xanh bên trong 01 bịch nylon màu trắng hàn kín có viền màu đỏ trong 01 thùng carton bên ngoài có dòng chữ "NIVEA" (ký hiệu M1.6.1) là chất ma túy; Loại MDMA; Khối lượng 334,9984 gam.

- Mẫu chất bột màu xanh bên trong 01 bịch nylon màu trắng bên ngoài có số "2950" trong 01 thùng carton bên ngoài có dòng chữ "NIVEA" (ký hiệu M1.6.2) là chất ma túy; Loại MDMA; Khối lượng 216,3836 gam.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon màu trắng bên ngoài có số "186" trong 01 thùng carton bên ngoài có dòng chữ "NIVEA" (ký hiệu M1.6.3) là chất ma túy; Loại Ketamine; Khối lượng 42,8494 gam.

- Mẫu nhiều viên nén màu cam bên trong 01 bịch nylon màu trắng hàn kín

có viền màu trắng trong 01 thùng carton (ký hiệu M2.1) là chất ma túy; Loại MDMA; Khối lượng 1,0746 gam.

- Mẫu nhiều viên nén màu xanh bên trong 10 bịch nylon hàn kín có viền màu đỏ trong 01 thùng carton (ký hiệu M2.2) là chất ma túy; Loại MDMA; Khối lượng 732,4675 gam.

- Mẫu nhiều viên nén màu xanh bên trong 22 bịch nylon màu trắng hàn kín trong 01 thùng carton (ký hiệu M2.3) là chất ma túy; Loại MDMA; Khối lượng 8.600,2334 gam.

- Mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 khối hình chữ nhật đều có đặc điểm bên ngoài có hai lớp bịch nylon màu trắng, bên trong có lớp bịch nylon màu trắng có dòng chữ "DOUBLE OUGLOBE BRAND", bên trong là lớp giấy màu vàng, bên trong có lớp băng keo màu vàng, bên trong có lớp bịch nylon màu trắng (ký hiệu M3.1) là chất ma túy; Loại Heroine; Khối lượng 699,2892 gam.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 16 khối hình chữ nhật, bên ngoài đều có hai lớp bịch nylon màu trắng, bên trong có lớp bịch nylon màu xanh có dòng chữ "China tea", bên trong có lớp bịch nylon màu trắng (ký hiệu M3.2) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Ketamine; Khối lượng 15.978,8425 gam.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 39 khối hình chữ nhật đều có đặc điểm bên ngoài đều có hai lớp bịch nylon màu trắng, bên trong bịch nylon màu xanh có dòng chữ "China tea", bên trong có lớp bịch nylon màu trắng (ký hiệu M4) là chất ma túy; Loại Ketamine; Khối lượng 38.921,6999 gam.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 12 khối hình chữ nhật đều có đặc điểm bên ngoài đều có hai lớp bịch nylon màu trắng, bên trong là bịch nylon màu xanh có dòng chữ "China tea", bên trong có lớp bịch nylon màu trắng trong 03 giỏ xách bằng giấy (ký hiệu M5) là chất ma túy; Loại Ketamine; Khối lượng 11.931,6169 gam.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 06 bịch nylon màu trắng có viền màu đỏ trong 01 thùng carton (ký hiệu M6.1) là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 130,6547 gam.

- Mẫu chất rắn bên trong 02 bịch nylon bên ngoài có chữ "Juicy" trong 01 thùng carton (ký hiệu M6.2) là chất ma túy; Loại Ketamine; Khối lượng 17,6607 gam.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon màu trắng hàn kín trong 01 thùng carton (ký hiệu M6.3) là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 668,2399 gam.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 khối hình chữ nhật đều có đặc

điểm bịch nylon màu xanh có dòng chữ "GUANYINWANG", bên trong có hai lớp bịch nylon màu trắng trong 01 thùng carton (ký hiệu M7.1) là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 1.989,1067 gam.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 17 khối hình chữ nhật đều có đặc điểm bên ngoài có hai lớp bịch nylon màu trắng, bên trong là bịch nylon màu xanh có dòng chữ "China tea", bên trong có lớp bịch nylon màu trắng trong 01 thùng carton (ký hiệu M7.2) là chất ma túy; Loại Ketamine; Khối lượng 16.962,3567 gam.

- Mẫu nhiều viên nén màu xanh bên trong 10 bịch nylon màu trắng hàn kín, bên ngoài có số "1000" trong 01 thùng carton (ký hiệu M7.3) là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 4.676,6440 gam.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 03 khối hình chữ nhật đều có đặc điểm như sau: Bên ngoài có lớp giấy kiếng màu vàng trắng, bên trong có bịch nylon màu vàng có dòng chữ "GUANYINWANG", bên trong có bịch nylon màu trắng có số "168" trong 01 thùng carton bên ngoài có lớp nylon màu trắng (ký hiệu M8.1) là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 2.914,1817 gam.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 khối hình chữ nhật bên ngoài có lớp giấy kiếng màu vàng trắng, bên trong có bịch nylon màu vàng có dòng chữ "GUANYINWANG", bên trong có bịch nylon màu trắng có số "168" trong 01 thùng carton bên ngoài có lớp nylon màu trắng (ký hiệu M8.2) là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 996,1561 gam.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 khối hình chữ nhật bên ngoài có lớp giấy kiếng màu vàng trắng, bên trong có bịch nylon màu vàng có dòng chữ "GUANYINWANG", bên trong có bịch nylon màu trắng có số "168" trong 01 thùng carton bên ngoài có lớp nylon màu trắng (ký hiệu M8.3) là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 994,6166 gam.

- Mẫu nhiều viên nén màu xanh bên trong 01 bịch nylon màu trắng hàn kín có viền màu trắng bên ngoài có số "200" (ký hiệu M8.4) là chất ma túy; Loại MDMA; Khối lượng 72,0233 gam.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon màu trắng có viền màu đỏ, bên ngoài có số "3475" (ký hiệu M8.5) là chất ma túy; Loại Ketamine; Khối lượng 348,1784 gam.

- Mẫu nhiều viên nén màu xanh bên trong 01 hộp nhựa màu trắng nắp đậy có số "18" (ký hiệu M8.6) là chất ma túy; Loại MDMA; Khối lượng 7,2652 gam.

- Mẫu nhiều viên nén các màu khác nhau bên trong 01 bịch nylon, bên ngoài có chữ "Juicy" (ký hiệu M8.7) là chất ma túy; Loại MDMA; Khối lượng 5,3942

gam.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon màu trắng, bên trong có bịch nylon màu trắng (ký hiệu M8.8) là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 205,8284 gam.

- Mẫu chất bột màu trắng bên trong 06 khối hình chữ nhật đều có đặc điểm: Bên ngoài có hai lớp bịch nylon màu trắng, bên trong có lớp bịch nylon màu trắng có dòng chữ "DOUBLE OUGLOBE BRAND", bên trong là lớp giấy màu vàng, bên trong là lớp băng keo màu vàng, bên trong là lớp bịch nylon màu trắng (ký hiệu M8.9) là chất ma túy; Loại Heroine; Khối lượng 2.095,4878 gam.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 03 khối hình chữ nhật đều có đặc điểm: Bên ngoài có lớp giấy kiếng màu vàng trắng, bên trong có bịch nylon màu xanh có dòng chữ "GUANYINWANG", bên trong có bịch nylon màu trắng (ký hiệu M8.10) là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 2.950,6391 gam.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 02 khối hình chữ nhật đều có đặc điểm: Bên ngoài có lớp giấy kiếng màu vàng trắng, bên trong có bịch nylon màu vàng có dòng chữ "GUANYINWANG", bên trong có bịch nylon màu trắng (ký hiệu M8.11) là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 1.898,5312 gam.

Kết luận giám định số 798/KL-KTHS ngày 31-5-2023 của Phòng K1 Công an tỉnh T:

Trên thùng carton và 60 bịch nylon bọc phía ngoài cùng của 60 khối hình chữ nhật (ký hiệu M1); một thùng carton và 20 bịch nylon màu trắng bọc phía ngoài cùng của 20 khối hình vuông (ký hiệu M2) không phát hiện dấu vết đường vân.

Kết luận giám định số 860/KL-KTHS ngày 27-6-2023 của Phòng K1 Công an tỉnh T:

Trên các mẫu vật gửi giám định, trong đó phát hiện dấu vết đường vân:

- Trên một thùng Carton bên ngoài có dòng chữ "DRINK" (ký hiệu M1.2) phát hiện một dấu vết đường vân (ký hiệu 1), đủ yếu tố giám định.

- Trên một tờ giấy kiếng mày vàng trắng (ký hiệu M8.2) phát hiện một dấu vết đường vân (ký hiệu 2), đủ yếu tố giám định.

- Trên một bịch nylon màu xanh có "GUANYINWANG" (ký hiệu M7.1) phát hiện hai dấu vết đường vân (ký hiệu 3,4), đủ yếu tố giám định.

- Trên lớp bịch nylon màu trắng phía ngoài một thùng carton (ký hiệu M1.1) phát hiện ba dấu vết đường vân (ký hiệu 5, 6, 7), đủ yếu tố giám định.

- Trên lớp bịch nylon màu trắng phía ngoài một thùng carton (ký hiệu M1.1)

phát hiện hai dấu vết đường vân (ký hiệu 8, 9), đủ yếu tố giám định.

Kết luận giám định số 853/KL-KTHS ngày 18/6/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh T:

Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M) bên trong 01 bịch nylon màu trắng hàn kín có viền màu trắng; 01 bịch nylon màu trắng hàn kín có viền màu đỏ và 01 bịch nylon màu trắng bạc hàn kín có viền màu trắng là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 7,2077 gam.

***Kết luận giám định số 1924/KL-KTHS ngày 17-01-2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T*:**

- Dấu vết đường vân (ký hiệu 2) và dấu vết đường vân (ký hiệu 5) với dấu vân tay in ở ô ngón "Cái phải" trên Chỉ bản số 74, họ tên: Đinh Thái Thành Đ1, sinh ngày 27/01/1993; nơi cư trú: 205/49, đường L, Khu phố E, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); L2 về việc: "Vận chuyển trái phép chất ma túy", Quyết định khởi tố bị can số 74 ngày 01/6/2023 của PC04 CATN; Lập ngày 01/6/2023 là của cùng một người.

- Dấu vết đường vân được (ký hiệu 7) với dấu vân tay in ở ô ngón "Út trái" trên Chỉ bản số 74, họ tên: Đinh Thái Thành Đ1, sinh ngày 27/01/1993, nơi cư trú: 205/49, đường L, Khu phố E, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); L2 về việc: "Vận chuyển trái phép chất ma túy", Quyết định khởi tố bị can số 74 ngày 01/6/2023 của PC04 CATN; Lập ngày 01/6/2023 là của cùng một người.

- 06 (sáu) dấu vết đường vân (ký hiệu 1, 3, 4, 6, 8, 9) còn lại không trùng với dấu vân tay của ai trong 03 (ba) người có tên trên chỉ bản gửi giám định.

***Kết luận giám định số 417/KL-KTHS ngày 29-3-2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T*:**

Sáu dấu vết đường vân gửi giám định (ký hiệu 1, 3, 4, 6, 8, 9) không trùng với dấu vân tay trên chỉ bản số 212816018, họ tên: Bùi Văn N1, sinh ngày 21/10/2001; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Đ, M, Quảng Ngãi.

***Kết luận giám định số 577/KL-KTHS ngày 29-3-2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T*:**

Số tiền 26.700.000 (hai mươi sáu triệu bảy trăm ngàn) đồng cần giám định nêu trên là tiền thật.

Quá trình điều tra, thể hiện: Vào năm 2013, Dương Thành Đ đi làm thợ mộc tại thành phố P thuộc Vương quốc Campuchia quen với một người phụ nữ tên C (không rõ địa chỉ). Đến đầu năm 2023, C sử dụng mạng Telegram liên lạc

với Đ để thuê Đ vận chuyển ma túy từ biên giới Việt Nam - Campuchia về Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền công là 600 USD/01 kg ma túy nhưng Đ phải trích lại 20% trong tổng số tiền công nhận được đưa cho C thì Đ đồng ý. Sau đó, Đ thuê Từ Huỳnh Khắc H vận chuyển ma túy từ khu vực biên giới tỉnh Tây Ninh về Thành phố Hồ Chí Minh để giao lại cho người khác với số tiền công do Đ tự trả từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng. Từ khoảng tháng 01 năm 2023 đến ngày 24-5-2023, H đã vận chuyển ma túy cho Đ 06 lần, H được hưởng tiền công 80.000.000 đồng; riêng Đ được hưởng tiền công do C trả là 200.000.000 đồng. Cụ thể:

- *Lần thứ nhất:* Vào đầu tháng 01 năm 2023, Dương Thành Đ điều khiển xe mô tô loại Wave biển số 70L6-1128 đến khu vực đám mì đối diện cây xăng bỏ hoang gần chợ H4, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh (nay là xã H, tỉnh Tây Ninh), nhận khoảng 20 kg ma tuý từ người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ). Sau đó, Đ điều khiển xe ô tô loại Mazda màu trắng biển số 70A-377.50 đến nhà H và kêu H chạy xe xuống Thành phố Hồ Chí Minh giao ma túy và đưa số điện thoại của người nhận để liên lạc. H lấy xe của Đ chạy đến khu vực ngã tư A giao 02 bao nylon màu đen có chứa ma túy nặng khoảng 20 kg cho một người thanh niên khoảng 30 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) và chạy xe về nhà giao lại cho Đ thì được Đ trả tiền công 20.000.000 đồng.

- *Lần thứ hai:* Khoảng tháng 02 năm 2023, Dương Thành Đ sử dụng số điện thoại 0869.357.742 gọi vào số 0327.694.408 của H kêu đến quán cà phê (không rõ địa điểm) tại huyện T, H điều khiển xe ô tô loại Fortuner biển số 70A-395.85 chạy đến, Đ mượn xe của H chạy đến đám mì đối diện cây xăng bỏ hoang gần chợ H4 nhận khoảng 20 kg ma túy từ người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ). Khoảng 01 giờ sau, Đ quay lại giao cho H 02 bịch nylon màu đen có chứa ma túy nặng khoảng 20 kg và kêu H đem ma túy xuống Thành phố Hồ Chí Minh giao cho người nhận theo số điện thoại Đ đưa. H chạy xe đến khu vực Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh giao 02 bịch ma túy cho một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ); sau đó H chạy xe về nhà được Đ trả tiền công 20.000.000 đồng.

- *Lần thứ ba:* Khoảng tháng 3 năm 2023, Dương Thành Đ điều khiển xe ô tô biển số 70A-377.50 đến đám mì đối diện cây xăng bỏ hoang gần chợ H4 nhận khoảng 20 kg ma túy từ người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ). Sau đó, Đ điện thoại hẹn gặp H tại khu vực Tua Hai thuộc xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh (nay là xã C, tỉnh Tây Ninh), để giao ma túy. H điều khiển xe ô tô biển số 70A-378.89 đến nơi thì Đ bỏ 02 bao nylon màu đen có chứa khoảng 20 kg ma túy vào trong cốp xe của H và kêu H đem ma túy xuống Thành phố Hồ Chí Minh giao cho người nhận theo số điện thoại Đ đưa. H chạy xe đến khu vực huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh giao 02 bịch ma túy cho một người thanh niên (không rõ họ tên,

địa chỉ); sau đó H chạy xe về nhà được Đ trả tiền công 20.000.000 đồng.

- *Lần thứ tư:* Khoảng tháng 04 năm 2023, Dương Thành Đ điện thoại kêu H đến quán cà phê (không rõ địa điểm) tại huyện T, H chạy xe ô tô biển số 70A-395.85 đến thì Đ mượn xe của H chạy đến đám mì đối diện cây xăng bỏ hoang gần chợ H4 nhận khoảng 20 kg ma túy từ người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ). Khoảng 01 giờ sau Đ quay lại giao cho H 02 bao nylon màu đen có chứa ma túy nặng khoảng 20 kg, kêu H đem xuống Thành phố Hồ Chí Minh giao cho người nhận theo số điện thoại mà Đ đưa. H chạy xe đến khu vực huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh, giao 02 bao ma túy cho một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ); sau đó H chạy xe về nhà và được Đ trả tiền công 20.000.000 đồng.

- *Lần thứ năm:* Vào ngày 14-5-2023, Dương Thành Đ điện thoại kêu H khoảng 03 giờ ngày 15-5-2023 chạy xe đến ngã ba đường V thuộc xã T, thành phố T (nay là phường B, tỉnh Tây Ninh), để nhận ma túy. Khoảng 01 giờ ngày 15-5-2023, Đ điều khiển xe ô tô biển số 70A-377.50 đến khu vực xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh (nay là xã H, tỉnh Tây Ninh), thì gặp một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) giao 02 bao nylon có chứa ma túy để vào trong hàng ghế sau xe ô tô. Sau đó, Đ điều khiển xe lại điểm hẹn thì gặp H điều khiển xe ô tô biển số 70A-378.89 đến, Đ xuống xe để 02 bao nylon có chứa ma túy vào trong cốp xe của H rồi kêu H chở xuống Thành phố Hồ Chí Minh giao cho người nhận theo số điện thoại mà Đ đưa. Trên đường đi, H sử dụng số điện thoại 0327.694.408 gọi vào số điện thoại 0565.710.338 của Tạ Thị Cẩm L1 và nói mật khẩu là "Nhận quà cho anh B1" (tức là nhận ma túy cho người tên Q1) thì được L1 hẹn gặp trên đường F, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh). Đến khoảng 06 giờ, L1 điện thoại kêu Đinh Thái Thành Đ1 điều khiển xe mô tô loại Wave biển số 59L2-154.52 cùng đi đến điểm hẹn để nhận ma túy, khi L1 điều khiển xe mô tô loại Vario biển số 59K2-644.10 đến khu vực ngã ba đường B, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), đã thấy Đinh Thái Thành Đ1 đứng chờ sẵn, L1 kêu Đ1 chạy theo được khoảng 500 mét thấy H chạy xe ô tô đến và dừng xe lại, H nói mật khẩu với L1 là "Giao hàng cho anh B1", sau đó H xuống xe giao 02 bao nylon chứa ma túy để lên xe mô tô của Đinh Thái Thành Đ1 chở về nhà số C, L, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh). L1 đưa cho Đ1 1.000.000 đồng, còn L1 mở hai bao nylon ra sắp xếp ma túy lên nền nhà rồi chụp ảnh gửi cho Q1 biết là đã nhận được 36 kg ma túy đá, 06 kg ma túy Ketamine và 10.000 viên thuốc lắc. Lúc này, Bùi Văn N1 gọi điện thoại cho L1 nên L1 kêu N1 đến cùng phân chia, đóng gói ma túy vào trong các hộp đựng đồ gia dụng và đóng hộp kiện hàng chứa 30 kg ma túy giao tại địa chỉ số E V, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Số ma túy còn lại, N1 chở về địa chỉ phòng C,

số B Đường A, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) để cất giấu và bị Công an thu giữ. Riêng H điều khiển xe về nhà, lần này chưa được Dương Thành Đ trả tiền công.

- *Lần thứ sáu:* Khoảng 10 giờ ngày 23-5-2023, Dương Thành Đ điện thoại kêu H đến nhà Đ tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh), để chơi và trả tiền công lần vận chuyển ma túy ngày 15-5-2023, đồng thời Đ nhờ H lấy giùm chất ma túy để Đ sử dụng thì H đồng ý. Khoảng 12 giờ cùng ngày, H đi đến khu vực phường L, thị xã H, gặp người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) do Đ kêu đến để giao ma túy cho H; sau khi nhận ma túy, H điều khiển xe ô tô biển số 70A-378.89 chạy đến nhà Đ giao bịch ma túy. Khoảng 01 giờ ngày 24-5-2023, Đ kêu H điều khiển xe ô tô chở Đ đi nhận 02 bao nylon có chứa ma túy tại khu vực biên giới thuộc ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh (nay là xã H, tỉnh Tây Ninh), do 02 người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) giao. Sau đó, Đ chở H đến khu vực cổng Sư đoàn 5 thì nhờ H chở Đ đến khu vực cầu K thuộc huyện D để Đ đón xe ô tô taxi về nhà, kêu H chở ma túy xuống Thành phố Hồ Chí Minh giao cho người nhận theo số điện thoại mà Đ đưa. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, trên đường đi đến khu vực huyện G thì H sử dụng số điện thoại 0327.694.408 gọi vào số 0565.710.338 của L1 để hỏi địa điểm giao ma túy thì L1 trả lời là "Một chút sẽ gửi cho". Sau đó, H tiếp tục điều khiển xe chạy đến đường Q thuộc khu phố A, phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh (nay là phường A, tỉnh Tây Ninh), thì bị Công an bắt quả tang.

Đối với hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của Tạ Thị Cẩm L1, Đinh Thái Thành Đ1, Nguyễn Trọng T và Bùi Văn N1:

Vào đầu tháng 4 năm 2023, L1 được người tên T5 (không rõ họ tên, địa chỉ) thuê ghi chép sổ sách để theo dõi số lượng chất ma túy nhập và xuất giao cho người khác; cuối tháng 4 năm 2023, L1 và T5 xảy ra mâu thuẫn nên L1 nghỉ làm cho T5. Đến đầu tháng 5 năm 2023, người tên Q1 (không rõ họ tên, địa chỉ) là chủ của T5 liên lạc với L1 qua T6 để kêu L1 thuê địa điểm cất giấu ma túy và tham gia vận chuyển ma túy thì L1 đồng ý. Sau đó, L1 thuê phòng số 304, căn hộ S, Đường A, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) và nhà số C, đường L, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), để ở và cất giấu ma túy; tiền công của L1 và tiền thuê nhà do Q1 trả. Trong thời gian này, L1 thuê Đinh Thái Thành Đ1, Bùi Văn N1 cùng tham gia với L1 trong việc đi nhận ma túy và phân chia ma túy, để ma túy vào các đồ gia dụng (như (nồi cơm điện, ấm siêu tốc, nồi áp suất…) đóng gói ngụy trang đi giao cho khách theo yêu cầu của Q1; riêng Nguyễn Trọng T và L1 chung sống với nhau như vợ chồng, T tham gia cùng L1 đi nhận ma túy, mua bịch nylon đựng ma túy, phân chia ma túy, để ma túy vào

các đồ gia dụng và đóng gói ngụy trang để trực tiếp đi giao hoặc thông qua S, G để giao cho khách.

Ly tham gia vận chuyển ma túy cho Q1 được 05 lần, cụ thể:

- *Lần thứ nhất:* Vào ngày 07-5-2023, L1 đi đến khu vực đường V thuộc xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh nhận 1.500 viên thuốc lắc do một người thanh niên (không rõ tên, địa chỉ) giao. L1 được Q1 trả tiền công 5.000.000 đồng.

- *Lần thứ hai:* Vào ngày 09-5-2023, L1 nhận 60 kg ma túy tại khu vực đường K thuộc quận T, Thành phố Hồ Chí Minh từ một người thanh niên (không rõ tên, địa chỉ), khi nhận nói mật khẩu là "Nhận quà cho anh B1". L1 được Q1 trả tiền công 20.000.000 đồng bằng hình thức chuyển vào số tài khoản 670252536868 của L1.

- *Lần thứ ba:* Vào ngày 15-5-2023, L1 cùng Đinh Thái Thành Đ1 nhận 36 kg ma túy đá, 06 kg ma túy khây, 10.000 viên thuốc lắc do Từ Huỳnh Khắc H giao. L1 được Q1 trả tiền công 30.000.000 đồng bằng hình thức chuyển vào số tài khoản 670252536868 của L1.

- *Lần thứ tư:* Vào ngày 22-5-2023, T điều khiển xe mô tô biển số 59K2-644.10 chở L1, Đ1 chở N1 bằng xe mô tô biển số 59D2-411.05 đến khu vực liên khu D - E, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), gặp một người Campuchia đi xe ô tô (không rõ biển số), L1 đưa tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng mà trước đó L1 đã chụp hình số seri gửi cho Q1 để làm mật khẩu nhận ma túy thì người này lấy 04 túi xách chứa ma tuý từ trên xe để xuống lề đường rồi chạy xe đi. Lúc này, T và L1 chở 01 túi xách, Đ1 và N1 chở 03 túi xách đem về số C, L, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), kiểm tra có chứa 99 kg ma túy khây, 10.000 viên thuốc lắc. L1 được Q1 trả tiền công 40.000.000 đồng.

- *Lần thứ năm:* Vào ngày 24-5-2023, L1 cùng N1 đi nhận khối lượng 40.962,3908 gam chất ma túy (gồm: 20.987,7902 gam loại Heroine; 19.974,6006 gam loại Methamphetamine) do Từ Huỳnh Khắc H giao thì bị bắt giữ.

**** Đối với Đinh Thái Thành Đ1:*** Tham gia vận chuyển ma túy cùng với L1 được 03 lần vào các ngày 15, 22, 24-5-2023; đồng thời, từ ngày 10-5 đến ngày 15-5-2023, Đ1 đi giao ma túy cho L1 được 06 lần trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không rõ họ tên, địa chỉ người nhận. Đ1 được L1 trả tổng cộng tiền công là 7.000.000 đồng. Ngoài ra, Đ1 còn cất giấu 03 bịch nylon bên trong có chứa 7,2077 gam chất ma túy loại Methamphetamine do Đ1 mua của người tên 7 Gà (không rõ địa chỉ) để sử dụng.

**** Đối với Nguyễn Trọng T:*** Tham gia vận chuyển ma túy cùng với L1 được

01 lần vào ngày 22-5-2023; trong thời gian sống chung với L1, thường xuyên chở L1 (không nhớ số lần) đi giao ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không rõ họ tên, đia chỉ người nhận. T được L1 cho ma túy để sử dụng và thỉnh thoảng cho từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân.

**** Đối với Bùi Văn N1:*** Tham gia vận chuyển ma túy cùng với L1 02 lần vào các ngày 22, 24-5-2023; N1 còn quản lý sổ sách để theo dõi số lượng chất ma túy nhập, xuất và phân chia, đóng gói ma túy để đi giao cho người khác.

Trong quá trình điều tra, Dương Thành Đ, Từ Huỳnh Khắc H, Tạ Thị Cẩm L1, Đinh Thái Thành Đ1, Nguyễn Trọng T thành khẩn khai báo và tự khai những lần phạm tội trước khi bị bắt.

Cơ quan điều tra Công an tỉnh T đã thu giữ của:

1. Bị cáo Nguyễn Trọng T:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max, số Imei 1: 359761974724704, số Imei 2: 359761974803318.

- Tiền Việt Nam: 20.000.000 đồng.

- 01 (một) thẻ ATM ngân hàng T9 số 4221498604792037 mang tên Nguyễn Trọng T.

- 01 (một) cái bóp màu đen (đã qua sử dụng).

- 01 (một) căn cước công dân số 079095010491 mang tên Nguyễn Trọng T.

- 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda loại Wave, biển số: 59L2-154.52, số khung: RLHHC1212DY760699, số máy: HC12E5759973 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe. Theo phiếu trả lời xác minh xe ngày 15-3-2024 của Công an xã V, Công an huyện B – Thành phố Hồ Chí Minh, xe mô tô biển số 59L2-154.52; Loại xe: Hai bánh từ 50-175 cm3; Nhãn hiệu HONDA; Số loại WAVE; Màu sơn: Xanh đen bạc; Số máy: HC12E5759973; Số khung: RLHHC1212DY760699; Dung tích xi lanh 97cm^3; Năm sản xuất: 2015).

- 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Vision, màu cam, không có biển số; số khung: RLHJK0348NZ411405, số máy: JK03E-6211427 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe. Theo Công văn số 1255/PC08 ngày 10-10-2023 của Phòng C1 Công an tỉnh T, xe mô tô không biển số; nhãn hiệu: Honda Vision, số máy: JK03E-6211427, số khung: RLHJK0348NZ411405 không có đăng ký, quản lý trên hệ thống đăng ký xe mô tô toàn quốc).

2. Bị cáo Từ Huỳnh Khắc H:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen, số seri:

357682010125478 có gắn sim số: 0327694408; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, số Imei: 068876041923131 có gắn sim số: 0397112713; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 359871972037981, số Imei 2: 359871972232350 có gắn sim số: 0963079211.

- Tiền Việt Nam: 6.000.000 đồng.

- 01 (một) căn cước công dân số 072079008546 mang tên Từ Huỳnh Khắc H.

- 01 (một) giấy phép lái xe số 710200897021, hạng D, mang tên Từ Huỳnh Khắc H.

3. Bị cáo Tạ Thị Cẩm L1:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max, màu vàng, đã qua sử dụng, số Imei: 355281430320181; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max, màu trắng, đã qua sử dụng, số Imei: 359761975412432; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS, màu đen, đã qua sử dụng, số Imei: 357225093594077.

- 01 (một) thiết bị điện tử có hình dạng giống camera, màu trắng (qua kiểm tra là đèn trang trí, không giám định); 01 (một) cây cân điện tử màu xanh bạc có dòng chữ "Kit chen scale" (đã qua sử dụng); 01 (một) bao nylon màu đỏ nhạt cột cùng tấm vải màu hồng; 01 (một) cây cân điện tử màu đen có dòng chữ SF-400D; 01 (một) máy hút chân không, hiệu DZ-300B; 01 (một) máy khò điện, hiệu Talon; 02 (hai) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) cuộn băng keo màu vàng có dòng chữ "hàng dễ vỡ"; 30 (ba mươi) nylon màu trắng; 50 (năm mươi) bịch nylon màu đỏ loại xách tay; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm một bình thủy tinh và nhựa; một ống hút nhựa.

- 01 (một) thẻ ATM Ngân hàng S1, số thẻ 060255026367 (không kiểm tra tình trạng hoạt động của thẻ. Qua kiểm tra thực tế là 01 (một) thẻ ATM Ngân hàng S1, số tài khoản 060255026367, số thẻ 5174160008340441.

- 01 (một) giấy tờ ngân hàng A số tài khoản 6200281037228; 01 (một) tờ giấy màu vàng ghi số tài khoản ngân hàng.

- 13 (mười ba) sim số điện thoại di động.

- 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Vario, màu xanh, biển số: 59K2-644.10, số khung: MH1JM5115LK635473, số máy: JM51E1636162 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe. Theo phiếu trả lời xác minh xe ngày 02-10-2023 của Phòng C1 Công an tỉnh T, xe mô tô biển số 59K2-644.10; Loại xe: Hai bánh từ 50-175 cm^3; Số loại VARIO 125; Màu sơn: Xanh đen; Số máy: JM51E1636162; Số khung: MH1JM5115LK635473; Dung tích xi lanh 124.88cm^3; Năm sản xuất: 2020).

4. Bị cáo Đinh Thái Thành Đ1:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số Imei: 358193/10/041710/5 (số I: 352049110292290/01), có gắn sim số: 0937830082; 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh, số Imei 1: 865497062556248, có gắn sim số: 0818237209; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số Imei 1: 357705101206509, số Imei 2: 357705101206517.

- 01 (một) cái áo khoác màu đen xám.

- 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng, biển số: 59D2-411.05, số khung: RLHJF581XGY243680, số máy: JF66E-0243716 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe. Theo phiếu trả lời xác minh xe ngày 02-10-2023 của Phòng C1 Công an tỉnh T, xe mô tô biển số 59D2-411.05; Loại xe: Hai bánh từ 50-175 cm3; Số loại VISION; Màu sơn: Trắng; Số máy: JF66E-0243716; Số khung: RLHJF581XGY243680; Dung tích xi lanh 108cm^3; Năm sản xuất: 2017).

5. Bị cáo Dương Thành Đ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số seri 1: 351288859173136, số seri 2: 351288859673135, bên trong gắn 01 sim số 0869357742; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, số Imei: 357236091954692, số Imei 2: 357236091961523 có gắn sim số seri: 8984048000310263078.

- Tiền Việt Nam: 700.000 đồng.

- 01 (một) căn cước công dân số 024094003388 mang tên Dương Thành Đ.

- 01 (một) bộ dụng dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) bình gas mini; 05 (năm) hộp quẹt gas.

6. Ông Tạ T2 (là cha của bị cáo Tạ Thị Cẩm L1): Giao nộp: 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Vario, màu bạc, biển số: 66G1-699.31, số khung: MH1KF4124MK426972, số máy: KF41E2431594 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe. Theo phiếu trả lời xác minh xe ngày 02-10-2023 của Phòng C1 Công an tỉnh T, xe mô tô biển số 66G1-699.31; Loại xe: Hai bánh từ 50-175 cm^3; Số loại VARIO 150; Màu sơn: Bạc đen; Số máy: KF41E2431594; Số khung: MH1KF4124MK426972; Dung tích xi lanh 149 cm^3; Năm sản xuất: 2021).

7. Thu giữ của chị Nguyễn Thị Thanh T7, anh Nguyễn Quốc L3: 01 (một) xe ôtô nhãn hiệu Mazda 2, màu nâu, biển số: 70A-378.89, số khung: MM7DL2SAAMW612327, số máy: P520661756 (xe trong tình trạng hư hỏng nặng đã bị bể kính chắn gió phía trước, bể kính cửa xe, gương chiếu hậu, hư cốp

xe. Theo phiếu trả lời xác minh xe ngày 02-10-2023 của Phòng C1 Công an tỉnh T, xe ôtô biển số 70A-378.89; Loại xe ôtô con; Số loại 2; Màu sơn: Nâu; Số máy: P520661756; Số khung: MM7DL2SAAMW612327; Dung tích xi lanh 1496 cm^3; Năm sản xuất: 2020).

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tài sản:

- Bị cáo Tạ Thị Cẩm L1: Tài khoản số 00002363594 có số dư là 159.257.000 đồng tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần T10 - Chi nhánh T11; đã phong tỏa ngày 13/4/2024; Tài khoản số 670252536868 với số tiền 97.951.551 đồng tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần K2 - Chi nhánh T11; đã đóng tài khoản từ ngày 25/8/2023 nên phía ngân hàng chưa thực hiện việc phong tỏa.

- Bị cáo Từ Huỳnh Khắc H: Tài khoản số 056654830001 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần B2 - Chi nhánh T11 có số dư đến ngày 25/5/2023 là 15.229.968 đồng; đã phong tỏa ngày 10/7/2024.

- Bị cáo Nguyễn Trọng T: Tài khoản số 19038448377014 có số dư là 34.799.627 đồng mở tại ngân hàng Thương mại Cổ phần K2 - Chi nhánh A1; đã phong tỏa ngày 18/5/2024.

- Riêng các bị cáo Dương Thành Đ, Đinh Thái Thành Đ1 không có tài sản riêng có giá trị nên không kê biên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2025/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2025 Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Dương Thành Đ, Từ Huỳnh Khắc H, Tạ Thị Cẩm L1, Nguyễn Trọng T phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Tuyên bố bị cáo Đinh Thái Thành Đ1 phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điểm a, g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 40 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Dương Thành Đ: Tử hình về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; các điểm a, g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 40 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Từ Huỳnh Khắc H: Tử hình về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

3. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; các điểm a, g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 40 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Tạ Thị Cẩm L1: Tử hình về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

4. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250; các điểm r, s, v khoản 1 Điều 51; các điểm a, g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 40 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo

Nguyễn Trọng T: Tử hình về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

5. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; các điểm a, g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 40 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đinh Thái Thành Đ1: Tử hình về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đinh Thái Thành Đ1 07 (bảy) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung bị cáo Đinh Thái Thành Đ1 phải chấp hành hình phạt: Tử hình.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong đó:

Buộc bà Phạm Thị H1 có nghĩa vụ nộp lại số tiền 592.000.000 (năm trăm chín mươi hai triệu) đồng sung ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục duy trì các lệnh phong toả tài khoản:

- Lệnh phong toả tài khoản số 187/LPT-CSMT ngày 11-4-2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đối với: Tài khoản số 00002363594 (của bị cáo Tạ Thị Cẩm L1) có số dư là 159.257.000 đồng tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần T10 - Chi nhánh T11.

- Lệnh phong toả tài khoản số 188/LPT-CSMT ngày 11-4-2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đối với: Tài khoản số 670252536868 (của bị cáo Tạ Thị Cẩm L1) với số tiền 97.951.551 đồng tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần K2 - Chi nhánh T11.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

- 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Vario, màu bạc, biển số: 66G1-699.31, số khung: MH1KF4124MK426972, số máy: KF41E2431594 *(xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe. Theo phiếu trả lời xác minh xe ngày 02-10-2023 của Phòng C1 Công an tỉnh T, xe mô tô biển số 66G1-699.31; Loại xe: Hai bánh từ 50-175 cm3; Số loại VARIO 150; Màu sơn: Bạc đen; Số máy: KF41E2431594; Số khung: MH1KF4124MK426972; Dung tích xi lanh 149 cm^3; Năm sản xuất: 2021).*

- 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Vision, màu cam, không có biển số; số khung: RLHJK0348NZ411405, số máy: JK03E-6211427 *(xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe. Theo Công văn số 1255/PC08 ngày 10-10-2023 của Phòng C1 Công an tỉnh T, xe mô tô không biển số; nhãn hiệu*

Honda Vision, số máy: JK03E-6211427, số khung: RLHJK0348NZ411405 không có đăng ký, quản lý trên hệ thống đăng ký xe mô tô toàn quốc).

- 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng, biển số: 59D2-411.05, số khung: RLHJF581XGY243680, số máy: JF66E-0243716 *(xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe. Theo phiếu trả lời xác minh xe ngày 02-10-2023 của Phòng C1 Công an tỉnh T, xe mô tô biển số 59D2-411.05; Loại xe: Hai bánh từ 50-175 cm3; Số loại VISION; Màu sơn: Trắng; Số máy: JF66E-0243716; Số khung: RLHJF581XGY243680; Dung tích xi lanh 108 cm^3; Năm sản xuất: 2017).*

- 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Vario, màu xanh, biển số: 59K2-644.10, số khung: MH1JM5115LK635473, số máy: JM51E1636162 *(xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe. Theo phiếu trả lời xác minh xe ngày 02-10-2023 của Phòng C1 Công an tỉnh T, xe mô tô biển số 59K2-644.10; Loại xe: Hai bánh từ 50-175 cm^3; Số loại VARIO 125; Màu sơn: Xanh đen; Số máy: JM51E1636162; Số khung: MH1JM5115LK635473; Dung tích xi lanh 124.88 cm^3; Năm sản xuất: 2020).*

Ngày 28/3/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh được đơn kháng cáo của bị cáo Tạ Thị Cẩm L1 ghi ngày 25/3/2025 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin nhận lại 02 khoản tiền bị phong tỏa là 159.257.000 đồng tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần T10 - Chi nhánh T11 và số tiền 97.951.551 đồng tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần K2 - Chi nhánh T11; xin nhận lại 02 xe là 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Vision, màu cam và 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Vario, màu bạc vì mua cho em trai đi học và ba đi làm, không có sử dụng tiền trong quá trình phạm tội và không thực hiện hành vi phạm tội.

Đơn kháng cáo của bị cáo Đinh Thái Thành Đ1, Từ Huỳnh Khắc H và Nguyễn Trọng T ghi ngày 25/3/2025 xin giảm nhẹ hình phạt.

Đơn kháng cáo của bị cáo Dương Thành Đ ghi ngày 31/3/2025 xin giảm nhẹ hình phạt.

Đơn kháng cáo của bà Phạm Thị H1 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về việc không đồng ý trả số tiền 550.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Tạ Thị Cẩm L1, Dương Thành Đ, Đinh Thái Thành Đ1, Từ Huỳnh Khắc H và Nguyễn Trọng T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt về tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý". Bị cáo Đinh Thái Thành Đ1 không kháng cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Bị cáo Tạ Thị Cẩm L1 rút lại kháng cáo xin nhận lại 02 khoản tiền bị phong tỏa là 159.257.000 đồng tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần T10 - Chi nhánh T11 và số tiền 97.951.551 đồng tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần K2 - Chi nhánh T11; xin nhận lại 02 xe là 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Vision, màu cam và 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Vario, màu bạc.

Bà Phạm Thị H1 rút lại yêu cầu kháng cáo không phải trả số tiền 550.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa nêu quan điểm:

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Tạ Thị Cẩm L1, Dương Thành Đ, Đinh Thái Thành Đ1, Từ Huỳnh Khắc H và Nguyễn Trọng T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo L1 rút kháng cáo về biện pháp tư pháp và bà H1 rút kháng cáo về việc trả lại tiền sung công quỹ Nhà nước nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phần rút này.

Xét kháng cáo của Tạ Thị Cẩm L1, Dương Thành Đ, Đinh Thái Thành Đ1, Từ Huỳnh Khắc H và Nguyễn Trọng T về việc xin giảm hình phạt tội Vận chuyển trái phép chất ma tuý: Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo thừa nhận Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" là đúng, không có oan. Trong quá trình xét xử, Toà án cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo. Số lượng ma tuý các bị cáo vận chuyển quá lớn. Các bị cáo Dương Thành Đ, Từ Huỳnh Khắc H, Tạ Thị Cẩm L1, Đinh Thái Thành Đ1 phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng các chất ma túy vận chuyển tổng cộng khối lượng chất ma tuý là 167.834,4799 gam. Bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng các chất ma túy vận chuyển là 126.872,0891 gam chất ma túy. Bị cáo Đinh Thái Thành Đ1 còn có hành vi tàng trữ 7,2077 gam chất ma tuý loại Methamphetamine để sử dụng. Toà án cấp sơ thẩm xử hình phạt tử hình các bị cáo là có căn cứ. Do chính sách hình sự Nhà nước có thay đổi, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật Hình sự số 86/2025/QH15 bỏ hình phạt tử hình đối với tội Vận chuyển trái phép chất ma tuý, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật Hình sự số 86/2025/QH15, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa án sơ thẩm, chuyển hình phạt tử hình sang chung thân thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo Tạ Thị Cẩm L1, Dương Thành Đ, Đinh Thái Thành Đ1, Từ Huỳnh Khắc H có Luật sư Đoàn Trọng N trình bày:

Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" là phù hợp. Toà án cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo. Án sơ thẩm nêu rõ các tình tiết này. Tại phiên toà phúc thẩm, ông thống nhất quan điểm của đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh, áp dụng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật Hình sự số 86/2025/QH15, sửa án sơ thẩm, chuyển hình phạt tử hình sang chung thân thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Các bị cáo Tạ Thị Cẩm L1, Dương Thành Đ, Đinh Thái Thành Đ1, Từ Huỳnh Khắc H trình bày: Thống nhất quan điểm của Luật sư trình bày.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng T có Luật sư Trương Quốc P1 trình bày: Án sơ thẩm tuyên bị cáo mức án tử hình. Theo quy định của thay đổi của Bộ luật Hình sự, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật Hình sự số 86/2025/QH15 bỏ án tử hình nên đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm, chuyển hình phạt tử hình sang chung thân thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng T có Luật sư Trần Thanh P2 trình bày: Thống nhất quan điểm của Luật sư Trương Quốc P1 trình bày.

Bị cáo Nguyễn Trọng T trình bày: Thống nhất quan điểm của Luật sư trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Tạ Thị Cẩm L1, Dương Thành Đ, Đinh Thái Thành Đ1, Từ Huỳnh Khắc H và Nguyễn Trọng T thừa nhận hành vi phạm tội.

Từ đầu tháng 01/2023 đến ngày 24/5/2023, Dương Thành Đ, Từ Huỳnh Khắc H, Tạ Thị Cẩm L1, Đinh Thái Thành Đ1, Nguyễn Trọng T cùng câu kết với nhau để vận chuyển trái phép chất ma tuý từ Campuchia về Việt Nam và đem đến Thành phố H, cụ thể:

Dương Thành Đ chịu trách nhiệm liên hệ với người bên Campuchia để đem chất ma tuý về Việt Nam, Dương Thành Đ trực tiếp nhận tại khu vực biên giới thuộc xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh (nay là xã H, tỉnh Tây Ninh) sau đó Dương Thành Đ thuê H vận chuyển ma tuý đến Thành phố H giao lại cho nhóm người của Tạ Thị Cẩm L1. Sau khi nhận được chất ma tuý, L1 cùng Đinh Thái Thành Đ1, Nguyễn Trọng T, Bùi Văn N1 mua bịch nylon đựng ma tuý, phân chia ma tuý để ma tuý vào các đồ gia dụng và đóng gói ngụy trang để trực tiếp đi giao hoặc

thông qua S, G để giao cho người khác.

Các bị cáo Dương Thành Đ, Từ Huỳnh Khắc H, Tạ Thị Cẩm L1, Đinh Thái Thành Đ1 phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng các chất ma túy vận chuyển, gồm: 40.962,3908 gam chất ma túy (gồm: 20.987,7902 gam loại Heroine; 19.974,6006 gam loại Methamphetamine) thu giữ ngày bắt quả tang và 126.872,0891 gam chất ma túy (gồm: 96.134,7107 gam Ketamine; 10.518,0030 gam MDMA; 2.794,777 gam Heroine; 17.424,5984 gam Methamphetamine) thu giữ tại nơi ở và địa điểm thuê để cất giấu ma tuý của bị cáo L1; tổng cộng khối lượng chất ma tuý là 167.834,4799 gam.

Bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng các chất ma túy vận chuyển là 126.872,0891 gam chất ma túy (gồm: 96.134,7107 gam Ketamine; 10.518,0030 gam MDMA; 2.794,777 gam Heroine; 17.424,5984 gam Methamphetamine); thu giữ tại nơi ở và địa điểm thuê để cất giấu ma tuý của bị cáo L1.

Bị cáo Đinh Thái Thành Đ1 còn có hành vi tàng trữ 7,2077 gam chất ma tuý loại Methamphetamine để sử dụng.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Tạ Thị Cẩm L1, Dương Thành Đ, Đinh Thái Thành Đ1, Từ Huỳnh Khắc H và Nguyễn Trọng T về việc giảm hình phạt đối với tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý" và đề nghị của người bào chữa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[2.1] Về tội danh: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Tạ Thị Cẩm L1, Dương Thành Đ, Đinh Thái Thành Đ1, Từ Huỳnh Khắc H và Nguyễn Trọng T về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 250 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[2.2] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm hại sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến sức khoẻ cộng đồng và trật tự trị an toàn xã hội.

Các bị cáo Dương Thành Đ, Tạ Thị Cẩm L1 là người trực tiếp nhận thông tin từ những đối tượng sinh sống tại Campuchia để nhận ma tuý; bị cáo Đ trực tiếp nhận ma tuý tại tỉnh Tây Ninh; bị cáo L1 trực tiếp nhận ma tuý tại Thành phố Hồ Chí Minh, chỉ đạo cho các bị cáo Đinh Thái Thành Đ1, Nguyễn Trọng T và bị can Bùi Văn N1 vận chuyển ma tuý đi tiêu thụ; mọi giao dịch về ma tuý, địa điểm giao nhận, cách thức liên hệ, mật khẩu khi giao nhận đều thông qua 02 bị cáo này. Bị cáo Từ Huỳnh Khắc H được bị cáo Dương Thành Đ thuê vận chuyển ma tuý từ tỉnh Tây Ninh giao tại Thành phố Hồ Chí Minh để hưởng lợi; các bị cáo Đinh Thái Thành Đ1, Nguyễn Trọng T và bị can Bùi Văn Nghĩa L4 đồng phạm giúp sức tích cực cho bị cáo Tạ Thị Cẩm L1, được L1 chỉ đạo cùng đi nhận ma tuý,

mua bịch nylon đựng ma túy, phân chia ma túy, để ma túy vào các đồ gia dụng và đóng gói ngụy trang để trực tiếp đi giao hoặc thông qua S, G để giao cho nhiều người khác.

Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo. Các bị cáo phạm tội nhiều lần; phạm tội có tổ chức; đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm a, g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời khai ra những lần phạm tội trước đó; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại các điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Trọng T được Trung đoàn G1 tặng danh hiệu "Chiến sĩ tiên tiến" đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua Quyết thắng năm 2016 nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Dương Thành Đ có ông ngoại là Phạm Công T8 tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huân chương hạng 3 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Vụ án mang tính chất đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội; vận chuyển ma túy với khối lượng đặc biệt lớn xuyên quốc gia, vì tư lợi các bị cáo bất chấp pháp luật, khi thực hiện tội phạm các bị cáo biết rõ là chất ma túy và nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với xã hội và đối với con người nhưng các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp và việc vận chuyển khối lượng chất ma túy rất lớn. Các bị cáo Dương Thành Đ, Từ Huỳnh Khắc H, Tạ Thị Cẩm L1, Đinh Thái Thành Đ1 vận chuyển tổng cộng khối lượng chất ma tuý là 167.834,4799 gam. Bị cáo Nguyễn Trọng T vận chuyển khối lượng các chất ma túy là 126.872,0891 gam. Bị cáo Đinh Thái Thành Đ1 còn có hành vi tàng trữ 7,2077 gam chất ma tuý loại Methamphetamine để sử dụng. Lượng ma tuý này đưa vào lãnh thổ Việt Nam sẽ ảnh hưởng rất lớn đến việc ổn định trật tự an toàn xã hội, gây tác hại khôn lường và là mầm mống phát sinh tội phạm. Quá trình điều tra còn thể hiện trước đó các bị cáo còn nhiều lần vận chuyển ma tuý, lượng ma tuý đã đưa vào tiêu thụ cũng đặc biệt lớn, hậu quả xã hội phải gánh chịu rất nặng nề; gây hoang mang lo lắng trong nhân dân, gây mất trật tự trị an tại các địa phương.

Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo mức án tử hình là có căn cứ. Tuy nhiên, do chính sách Nhà nước có sự thay đổi.

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật Hình sự số 86/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XV, K họp thứ 9 thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2025, Khoản 18 Điều 1, điểm b khoản 1 Điều 4 thì Tội vận chuyển trái phép chất ma tuý, hình phạt cao nhất là

chung thân do đó, kháng cáo của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt được chấp nhận.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Tạ Thị Cẩm L1 xin nhận lại 02 khoản tiền bị phong tỏa là 159.257.000 đồng tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần T10 - Chi nhánh T11 và số tiền 97.951.551 đồng tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần K2 - Chi nhánh T11; xin nhận lại 02 xe là 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Vision, màu cam và 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Vario và kháng cáo của bà Phạm Thị H1 về việc không trả lại số tiền 550.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước: Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo L1 và bà H1 rút kháng cáo nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo này của bị cáo L1 và bà H1.

Tại phần lý lịch của bị cáo Dương Thành Đ, Tòa án cấp sơ thẩm có sự nhầm lẫn về thông tin con của bị cáo nên Hội đồng xét xử chỉnh sửa thành bị cáo có 02 người con: lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2022 cho chính xác (theo bút lục số 301).

Tại phần lý lịch của bị cáo Đinh Thái Thành Đ1, Tòa án cấp sơ thẩm có sự nhầm lẫn về thông tin ngày chấp hành xong Quyết định số 372/2017/QĐ-TA ngày 19-7-2017 của Toà án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh nên Hội đồng xét xử chỉnh sửa thành ngày 15/02/2019 cho chính xác (theo bút lục số 881).

[4] Từ những phân tích nêu trên, các bị cáo Tạ Thị Cẩm L1, Dương Thành Đ, Đinh Thái Thành Đ1, Từ Huỳnh Khắc H và Nguyễn Trọng T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với tội Vận chuyển trái phép chất ma tuý có cơ sở. Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Tạ Thị Cẩm L1, Dương Thành Đ, Đinh Thái Thành Đ1, Từ Huỳnh Khắc H và Nguyễn Trọng T, sửa bản án sơ thẩm như đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh và những người bào chữa cho các bị cáo tham gia phiên tòa đề nghị.

[5] Về án phí phúc thẩm:

Do được chấp nhận kháng cáo, các bị cáo Tạ Thị Cẩm L1, Dương Thành Đ, Đinh Thái Thành Đ1, Từ Huỳnh Khắc H và Nguyễn Trọng T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Do rút kháng cáo, bà Phạm Thị H1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 342 và Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận việc rút kháng cáo của bị cáo Tạ Thị Cẩm L1 về việc xin nhận lại 02 khoản tiền bị phong tỏa là 159.257.000 đồng tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần T10 - Chi nhánh T11 và số tiền 97.951.551 đồng tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần K2 - Chi nhánh T11; xin nhận lại 02 xe là 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Vision, màu cam và 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Vario.

Chấp nhận việc rút kháng cáo của bà Phạm Thị H1 về việc không đồng ý trả lại số tiền 550.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước:

Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Tạ Thị Cẩm L1 và bà Phạm Thị H1.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

I. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Tạ Thị Cẩm L1, Dương Thành Đ, Đinh Thái Thành Đ1, Từ Huỳnh Khắc H và Nguyễn Trọng T. Sửa án sơ thẩm về hình phạt.

Tuyên bố các bị cáo Dương Thành Đ, Từ Huỳnh Khắc H, Tạ Thị Cẩm L1, Nguyễn Trọng T phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Tuyên bố bị cáo Đinh Thái Thành Đ1 phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điểm a, g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 39 Bộ luật Hình sự; Khoản 18 Điều 1, điểm b khoản 1 Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật Hình sự số 86/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XV, K họp thứ 9 thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Xử phạt bị cáo Dương Thành Đ: Chung thân về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; các điểm a, g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 39 Bộ luật Hình sự; Khoản 18 Điều 1, điểm b khoản 1 Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật Hình sự số 86/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XV, K họp thứ 9 thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Xử phạt bị cáo Từ Huỳnh Khắc H: Chung thân về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

3. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; các điểm a, g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 39 Bộ luật Hình sự; Khoản 18 Điều 1, điểm b khoản 1 Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật Hình sự số 86/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá

XV, K họp thứ 9 thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Xử phạt bị cáo Tạ Thị Cẩm L1: Chung thân về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

4. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250; các điểm r, s, v khoản 1 Điều 51; các điểm a, g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 39 Bộ luật Hình sự; Khoản 18 Điều 1, điểm b khoản 1 Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật Hình sự số 86/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XV, K họp thứ 9 thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T: Chung thân về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

5. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; các điểm a, g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 39 Bộ luật Hình sự; Khoản 18 Điều 1, điểm b khoản 1 Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật Hình sự số 86/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XV, K họp thứ 9 thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Xử phạt bị cáo Đinh Thái Thành Đ1: Chung thân về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Khoản 18 Điều 1, điểm b khoản 1 Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật Hình sự số 86/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XV, K họp thứ 9 thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Xử phạt bị cáo Đinh Thái Thành Đ1 07 (bảy) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung bị cáo Đinh Thái Thành Đ1 phải chấp hành hình phạt: Chung thân.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

II. Các nội dung khác trong quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2025/HS-ST ngày 17/3/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

III. Về án phí phúc thẩm:

Các bị cáo Tạ Thị Cẩm L1, Dương Thành Đ, Đinh Thái Thành Đ1, Từ Huỳnh Khắc H và Nguyễn Trọng T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bà Phạm Thị H1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và được hoàn trả số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0001062 ngày 02

tháng 4 năm 2025 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện CT & KSXXPT tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Trại tạm giam số 01 – CA tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo (Trại tạm giam tống đạt);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HSVA (NTHN).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)

Đinh Ngọc Thu Hương